

Nghệ An, ngày 16 tháng 07 năm 2026

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2026 - ĐỢT CHÍNH THỨC

Ngành/Nghề:

Biểu diễn nhạc cụ Truyền thống (6 năm)

Trình độ:

Trung cấp

Đợt TS:

2026 - đợt 1

Hình thức:

Chính quy

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
1	TC2026/CT_202	Dương Gia Bảo	Nam	17/4/2015	Nghệ An	Sáo trúc	KV2		6.50	7.50	0	0.25	21.75	
2	TC2026/CT_203	Lê Thị Bảo Châu	Nữ	04/3/2014	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
3	TC2026/CT_204	Phạm Minh Đăng	Nam	16/3/2012	Nghệ An	Sáo trúc	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	
4	TC2026/CT_205	Phạm Thủy Giang	Nữ	26/11/2015	Quảng Trị	Sáo trúc	KV2		6.00	7.00	0	0.25	20.25	
5	TC2026/CT_206	Lê Ngọc Hân	Nữ	23/12/2013	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		8.00	8.50	0	0.25	25.25	
6	TC2026/CT_207	Lê Thị Ngọc Hân	Nữ	17/01/2013	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		6.00	7.00	0	0.25	20.25	
7	TC2026/CT_208	Nguyễn Quang Huy	Nam	14/5/2013	Nghệ An	Sáo trúc	KV2		6.00	8.00	0	0.25	22.25	
8	TC2026/CT_510	Nguyễn Mai Khanh	Nữ	14/10/2015	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	
9	TC2026/CT_209	Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	12/9/2014	Thành phố Hải Phòng	Đàn tranh	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	
10	TC2026/CT_210	Vân Tuệ Nhi	Nữ	22/5/2014	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		8.00	8.50	0	0.25	25.25	
11	TC2026/CT_211	Trần Bảo Quyên	Nữ	17/01/2014	Thành phố Hồ Chí Minh	Đàn tranh	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	
12	TC2026/CT_212	Cao Đình Tài	Nam	02/4/2015	Nghệ An	Sáo trúc	KV2		8.00	7.50	0	0.25	23.25	
13	TC2026/CT_213	Nguyễn Thanh Tâm	Nữ	30/01/2014	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	
14	TC2026/CT_214	Trương Thị Anh Thư	Nữ	17/7/2015	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		8.00	8.00	0	0.25	24.25	
15	TC2026/CT_215	Nguyễn Bảo Trang	Nữ	17/4/2013	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		6.00	6.50	0	0.25	19.25	



TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
16	TC2026/CT_216	Hồ Quỳnh Trâm	Nữ	28/5/2015	Nghệ An	Đàn tranh	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026